

PHÂN BAN CÔNG NGHỆ SINH HỌC

I. DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC

1.	PGS. TS. Tô Kim Anh	Chủ tịch Hội đồng
2.	TS. Nguyễn Tiến Thành	Thư ký hội đồng
3.	PGS. TS. Trương Quốc Phong	Ủy viên Hội đồng
4.	TS. Đỗ Biên Cương	Ủy viên Hội đồng
5.	TS. Đặng Minh Hiếu	Ủy viên Hội đồng
6.	PGS. TS. Nguyễn Lan Hương	Ủy viên Hội đồng
7.	PGS. TS. Lê Thanh Hà	Ủy viên Hội đồng

II. DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA NCKH

TT	Họ tên SV	Lớp	Giáo viên hướng dẫn	Mã đề tài
Trình bày báo cáo tại hội đồng				
1	Lê Thị Nguyệt	KTSH2 K56	PGS. TS. Trương Quốc Phong	SH-TP.01
2	Tạ Mai Trang	KTTP 02 K56	TS. Lê Quang Hòa	SH-TP.02
3	Nguyễn Thị Thanh	KTSH K56	PGS. TS. Trương Quốc Phong	SH-TP.03
4	Trần Thị Linh	KTSH K56	PGS. TS. Phạm Thu Thủy	SH-TP.04
5	Nguyễn Quỳnh Anh	KTSH K56	PGS. TS. Nguyễn Lan Hương	SH-TP.05
6	Tô Thị Nga	KTSH K56	PGS. TS. Lê Thanh Hà	SH-TP.06
7	Trần Thị Thanh Tâm	KTSH2-K56	TS. Phạm Tuấn Anh	SH-TP.07
8	Trương Thành Luân	KTSH-K56	PGS. TS. Trần Liên Hà	SH-TP.08
9	Lưu Xuân Chinh	KTSH-K57	TS. Phạm Tuấn Anh	SH-TP.09
Báo cáo poster				
10	Bùi Trung Hiếu	KTSH K56	PGS. TS. Khuất Hữu Thanh	SH-TP.10
11	Đoàn Thu Hương	KTSH K56	TS. Lê Quang Hòa	SH-TP.11
12	Lê Thị Hường	KTSH K56	TS. Lê Quang Hòa	SH-TP.12
13	Vũ Thị Ngoan	KTSH K56	TS. Lê Quang Hòa	SH-TP.13
14	Phạm Thị Thảo Phương	KTSH K56	PGS. TS. Trương Quốc Phong	SH-TP.14
15	Trần Ngọc Kiệt	KTSH K57	PGS. TS. Trương Quốc Phong	SH-TP.15
16	Lê Thị Hương	KTSH K57	GS. TS. Nguyễn Văn Cách	SH-TP.16
17	Trịnh Văn Giáp	KTSH-K57	GS. TS. Nguyễn Văn Cách	SH-TP.17

18	Lê Thị Phương Anh	KTSH1-K56	PGS. TS. Tô Kim Anh	SH-TP.18
19	Hoàng Văn Anh	KTTP K56	PGS. TS. Nguyễn Thị Xuân Sâm	SH-TP.19
20	Đặng Thu Quỳnh	KTSH K57	PGS. TS. Trần Liên Hà	SH-TP.20
21	Trần Văn Sơn	KTSH K56	PGS. TS. Trần Liên Hà	SH-TP.21
22	Tô Lan Anh	KTSH K56	PGS. TS. Trần Liên Hà	SH-TP.22
23	Phạm Thị Hằng Nga	KTSH K56	PGS. TS. Trần Liên Hà	SH-TP.23
24	Hoàng Thị Ngọc Hân	KTSH K57	TS. Đỗ Biên Cương	SH-TP.24
25	Phạm Thị Thương	KTSH K56	PGS. TS. Trần Liên Hà	SH-TP.25
26	Ngô Minh Sâm	KTSH K56	PGS. TS. Đỗ Thị Hoa Viên	SH-TP.26
27	Bùi Thị Niên	KTSH K56	PGS. TS. Đỗ Thị Hoa Viên	SH-TP.27
28	Trần Phương Thảo	KTSH K57	PGS. TS. Nguyễn Lan Hương	SH-TP.28
29	Phạm Đăng Hoàng Mười	KTSH K56	PGS. TS. Nguyễn Lan Hương	SH-TP.29
30	Nguyễn Thị Thúy	KTTP K56	PGS. TS. Quàn Lê Hà	SH-TP.30
31	Nguyễn Thị Thanh Tâm	KTSH K56	PGS. TS. Lê Thanh Hà	SH-TP.31
32	Phạm Thị Hồng Liên	KTTP K56	PGS. TS. Lê Thanh Hà	SH-TP.32
33	Đoàn Như Quỳnh	KTTP K57	PGS. TS. Lê Thanh Hà	SH-TP.33
34	Nguyễn Thị Phương	KTTP K56		
35	Nguyễn Văn Bình	KTSH K57	TS. Nguyễn Trường Giang	SH-TP.34
36	Trần Thị Thu Hoài	KTSH K57		
37	Lê Thị Dịu	KTSH K57		
38	Vũ Thị Tuyết	KTTP K57	TS. Nguyễn Trường Giang	SH-TP.35
39	Bùi Thị Ngoan	KTTP K57		
40	Nguyễn Thị Nga	KTTP K56		
41	Diệp Thị Phương	KTTP K56	TS. Nguyễn Liêu Ba	SH-TP.36
42	Phạm Thị Lan Hương	KTTP K56	TS. Nguyễn Liêu Ba	SH-TP.37

PHÂN BAN KỸ THUẬT SINH HỌC

I. DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC

- | | |
|-----------------------------|--------------------------|
| 1. PGS. Nguyễn Thị Xuân Sâm | <i>Chủ tịch Hội đồng</i> |
| 2. TS. Nguyễn Tiến Thành | <i>Thư ký Hội đồng</i> |
| 3. TS. Nguyễn Liêu Ba | <i>Ủy viên Hội đồng</i> |
| 4. TS. Nguyễn Lan Hương | <i>Ủy viên Hội đồng</i> |
| 5. TS. Lê Thanh Hà | <i>Ủy viên Hội đồng</i> |
| 6. TS. Đỗ Biên Cương | <i>Ủy viên Hội đồng</i> |
| 7. TS. Lê Quang Hòa | <i>Ủy viên Hội đồng</i> |

II. DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA NCKH

STT	Họ và Tên	Lớp	Giáo viên hướng dẫn	Mã đề tài
Trình bày báo cáo tại Hội đồng				
1.	Đỗ Thị Liễu	CNSHB - K52	PGS. TS Trần Liên Hà	SH - TP. 01
2.	Vũ Thị Liễu	CNSHB - K52	PGS.TS. Nguyễn Thị Xuân Sâm	SH - TP. 02
3.	Đinh Đức Luân	CNSHB - K52	PGS. TS Trần Liên Hà	SH - TP. 04
4.	Nguyễn Hoàng Hải	Thực phẩm Pháp - K52	TS. Lê Quang Hòa	SH - TP. 07
5.	Đinh Vinh Quang	CNSHA - K52	TS. Lê Quang Hòa	SH - TP. 09
6.	Nguyễn Thị Thu Huyền	CNSHB - K52	PGS.TS Khuất Hữu Thanh	SH - TP. 11
7.	Phạm Thị Nhung	CNSHB - K52	TS. Trương Quốc Phong	SH - TP. 13
8.	Tiêu Văn Trường	CNSHB - K52	TS. Nguyễn Lan Hương	SH - TP. 16
Báo cáo Poster				
9.	Trương Văn Ngọc	CNSHA - K52	PGS. TS Trần Liên Hà	SH - TP. 03
10.	Lê Khắc Thắng	CNSHA - K52	TS Nguyễn Liêu Ba TS Phan Thanh Tâm	SH - TP. 05
11.	Nguyễn Trung Thành	CNSHB - K52	TS. Lê Quang Hòa	SH - TP. 06
12.	Đỗ Thị Thu Hương	Thực phẩm Pháp - K52	TS. Lê Quang Hòa	SH - TP. 08
13.	Hà Thị Diệp	CNSHA - K52	PGS.TS Khuất Hữu Thanh	SH - TP. 10
14.	Nguyễn Hùng Anh	CNSHB - K52	PGS.TS Khuất Hữu Thanh	SH - TP. 12
15.	Nguyễn Thị Phương Anh	CNSHB - K52	TS. Trương Quốc Phong	SH - TP. 14
16.	Ngô Văn Diệp	CNSHB - K52	TS. Nguyễn Lan Hương	SH - TP. 15

PHÂN BAN CÔNG NGHỆ SINH HỌC

I. DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC

- | | |
|----------------------------|-------------------|
| 1. GS. TS. Nguyễn Văn Cách | Chủ tịch Hội đồng |
| 2. TS. Đặng Minh Hiếu | Thư ký Hội đồng |
| 3. TS. Đỗ Biên Cương | Ủy viên Hội đồng |
| 4. TS. Trương Quốc Phong | Ủy viên Hội đồng |
| 5. TS. Nguyễn Trường Giang | Ủy viên Hội đồng |

II. DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA NCKH

STT	Họ và Tên	Lớp	Giáo viên hướng dẫn	Mã đề tài
Trình bày báo cáo tại Hội đồng				
1.	Hoàng Chí Quân	KTSH - K54	TS. Nguyễn Tiến Thành	SH-TP.01
2.	Phạm Tiến Dũng	KTSH - K54	TS. Lê Quang Hoà	SH-TP.02
3.	Trịnh Thị Hồng Nhung	KTSH - K54	TS. Trương Quốc Phong	SH-TP.03
4.	Đỗ Thị Thu Hiền Nguyễn Thị Hương	KTSH - K55 KTSH - K55	PGS. TS. Khuất Hữu Thanh TS. Nguyễn Tiến Thành	SH-TP.04
5.	Lê Thiên Kim	KTSH-K54	PGS. TS. Trần Liên Hà	SH-TP.05
6.	Phùng Thị Trang Lê Thị Hải Yến	KTTP1-K54	TS. Đặng Minh Hiếu	SH-TP.06
7.	Hà Ngọc Hiền	KTSH - K54	PGS.TS. Lê Thanh Hà	SH-TP.07
8.	Vũ Thu Linh	KTSH - K54	PGS.TS. Nguyễn Lan Hương	SH-TP.08
Báo cáo Poster				
9.	Nguyễn Thị Sâm	KTSH - K54	TS. Trương Quốc Phong	SH-TP.09
10.	Bùi Duy Hoàn	KTTP 2 - K54	TS. Nguyễn Tiến Thành	SH-TP.10
11.	Đào Hồng Vân	CN.CN SH- TP- K54	TS. Nguyễn Tiến Thành	SH-TP.11
12.	Nguyễn Văn Bắc Nguyễn Thị Yến Hoa	KTTP - K 54 KTSH - K 54	TS. Nguyễn Tiến Thành ThS. Lê Thị Lan Chi	SH-TP.12
13.	Trần Quang Trường	KTSH-K54	TS. Nguyễn Liêu Ba	SH-TP.13
14.	Lê Thị Hải Yến Phùng Thị Trang	KTTP1-K54	TS. Đặng Minh Hiếu	SH-TP.14
15.	Phạm Xuân Dũng	KTSH - K54	PGS.TS. Lê Thanh Hà	SH-TP.15
16.	Đỗ Thị Nhài	KTSH - K54	PGS.TS. Lê Thanh Hà	SH-TP.16
17.	Nguyễn Thành Tuấn	KTSH - K54	PGS.TS. Quản Lê Hà	SH-TP.17

PHÂN BAN CÔNG NGHỆ SINH HỌC

I. DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC

1.	GS. TS. Nguyễn Văn Cách	Chủ tịch Hội đồng
2.	TS. Trương Quốc Phong	Thư ký Hội đồng
3.	TS. Nguyễn Liêu Ba	Ủy viên Hội đồng
4.	TS. Lê Quang Hòa	Ủy viên Hội đồng
5.	TS. Phạm Tuấn Anh	Ủy viên Hội đồng
6.	PGS. TS. Nguyễn Lan Hương	Ủy viên Hội đồng
7.	PGS. TS. Lê Thanh Hà	Ủy viên Hội đồng

II. DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA NCKH

STT	Họ và Tên	Lớp	Giáo viên hướng dẫn	Mã đề tài
Trình bày báo cáo tại Hội đồng				
1.	Nguyễn Thị Vân Anh	KTSH - K55	PGS.TS. Nguyễn Lan Hương	SH-TP.01
2.	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	KTSH - K55	TS. Trương Quốc Phong	SH-TP.02
3.	Nguyễn Thị Diễm	KTSH - K55	TS. Lê Quang Hòa	SH-TP.03
4.	Mai Thành Đạt	KTSH - K55	PGS. TS. Lê Thanh Hà	SH-TP.04
5.	Nguyễn Minh Hoàng	KTSH - K55	PGS.TS. Nguyễn Lan Hương	SH-TP.05
6.	Bùi Xuân Liêm	KTSH - K55	PGS.TS. Nguyễn Thị Xuân Sâm TS. Nguyễn Tiến Thành	SH-TP.06
	Trần Thị Chinh	KTSH - K56		
7.	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	KTSH - K55	PGS.TS. Lê Thanh Hà	SH-TP.07
8.	Ngô Thị Nhân	KTSH - K55	PGS.TS. Trần Liên Hà	SH-TP.08
9.	Nguyễn Văn Khang	KTSH - K55	TS. Đặng Minh Hiếu	SH-TP.09
Báo cáo Poster				
10.	Đặng Thị Xuân Trà	KTSH - K55	PGS. TS. Lê Thanh Hà	SH-TP.10
11.	Nguyễn Hà Trung	KTSH - K55	PGS.TS. Nguyễn Lan Hương	SH-TP.11

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG CÔNG TRÌNH NCKH CỦA SINH VIÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI NĂM HỌC 2017 – 2018**

TT	Phân ban	Tổng số công trình	Số sinh viên tham gia	Số báo cáo thuyết trình tại hội đồng	Số lượt giáo viên hướng dẫn	Sinh viên khóa							
						K56	K57	K58	K59	K60	K61	K62	NUT SIE
1	Công nghệ thông tin	16	42	16	18			16	17	7			
2	Điện tử	13	42	10	17			24	11	6			
3	Viễn thông	13	41	10	19			18	11	9			
4	Điều khiển - Tự động hóa	19	45	24	23			14	31				
5	Kỹ thuật điện	10	20	20	11			16	4				
6	KH&CN Nhiệt - Lạnh	11	23	11	11	1		7	3	11			
7	Toán ứng dụng & TH	11	21	10	11			6	10	3			
8	Vật lý kỹ thuật	15	30	15	16			13	4	9	4		
9	KT Hạt nhân và VLMT	10	11	7	19		1	9	1				
10	KH&KT Vật liệu	24	58	9	29			29	20	7	2		
11	Công nghệ cơ khí	28	98	12	33			69	21				4
12	Cơ học kỹ thuật	26	82	13	31			36	37	4			5
13	Cơ khí động lực	20	53	7	14			11	14	6	1		
14	Công nghệ hoá hữu cơ	23	64	12	26		4	15	14	19	1		
15	Công nghệ hoá vô cơ	16	34	11	25		2	34	15	13			
16	Công nghệ Sinh học	36	45	9	51			31	13	1			
17	Công nghệ Thực phẩm	44	79	9	53		1	39	30	9			
18	KH&KT Môi trường	13	32	11	17			30	4				
19	Đệt may - Da giấy và TT	6	22	6	6				10	12			
20	Kinh tế và Quản lý	13	38	8	13				6	32			
21	Lý luận chính trị - SPKT	6	18	6	6			2	1	1	1	3	
22	Ngoại ngữ	4	8	4	5					8			
	Tổng	377	906	240	454	1	8	417	277	157	9	3	9

PHÂN BAN KỸ THUẬT SINH HỌC

I. DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC

- | | | |
|----|------------------------------|--------------------------|
| 1. | PGS. TS. Nguyễn Thị Xuân Sâm | <i>Chủ tịch Hội đồng</i> |
| 2. | TS. Nguyễn Tiến Thành | <i>Thư ký Hội đồng</i> |
| 3. | PGS. TS. Nguyễn Lan Hương | <i>Ủy viên Hội đồng</i> |
| 4. | PGS. TS. Trương Quốc Phong | <i>Ủy viên Hội đồng</i> |
| 5. | TS. Đỗ Biên Cương | <i>Ủy viên Hội đồng</i> |

II. DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA NCKH

STT	Họ và tên	Lớp	Giáo viên hướng dẫn	Mã đề tài
Báo cáo trình bày tại Hội đồng				
1	Bùi Thị Lan Hương	KTSH2 - K58	PGS.TS. Nguyễn Lan Hương	SH - TP.01
	Trần Phương Thùy	KTSH1 - K58	TS. Lê Quang Hòa	
	Nguyễn Thị Thùy Ngân	KTSH2 - K59	TS. Lê Tuấn	
2	Lại Ngọc Dung	KTTP - K58	TS. Nguyễn Tiến Thành	SH - TP.02
3	Mai Ngọc Anh	KTSH - K58	PGS. TS. Tô Kim Anh	SH - TP.03
			TS. Phạm Tuấn Anh	
4	Lương Thị Thùy	KTSH2 - K58	TS. Nguyễn Trường Giang	SH - TP.04
			TS. Phạm Hùng Vượng	
5	Nguyễn Diệu Hương	KTSH - K58	PGS. TS. Trương Quốc Phong	SH - TP.05
6	Trần Thanh Hà	KTSH2 - K58	TS. Phạm Tuấn Anh PGS. TS. Nguyễn Lan Hương TS. Lê Tuấn	SH - TP.06
	Phạm Thị Ly	KTSH2 - K58		
	Nguyễn Thị Thu	KTSH2 - K59		
	Nguyễn Thị Kiều Trang	KTSH - K59		
7	Phạm Thị Lan	KTSH2 - K58	PGS. TS. Nguyễn Lan Hương	SH - TP.07
8	Phạm Đức Trọng	KTSH2 - K58	TS. Lê Quang Hòa	SH - TP.08
	Nguyễn Thị Phương Thảo	KTSH2 - K59		
9	Đinh Văn Mạnh	KTSH2 - K59	TS. Đỗ Biên Cương	SH - TP.09

STT	Họ và tên	Lớp	Giáo viên hướng dẫn	Mã đề tài
	Báo cáo Poster			
10	Hoàng Thu Trang	KTSH1 - K59	TS. Nguyễn Trường Giang TS. Phạm Hùng Vượng	SH - TP.10
11	Lâm Thị Vân	KTSH1 - K58	PGS. TS. Nguyễn Lan Hương	SH - TP.11
12	Lê Đức Hải	KTSH1 - K58	PGS. TS. Nguyễn Lan Hương	SH - TP.12
13	Lê Thị Thu Hoài	KTSH - K58	PGS. TS. Lê Thanh Hà	SH - TP.13
14	Lê Thị Hà	KTSH - K58	TS. Nguyễn Trường Giang TS. Phạm Hùng Vượng	SH - TP.14
15	Tạ Thị Trang	KTSH - K58	TS. Nguyễn Trường Giang TS. Phạm Hùng Vượng	SH - TP.15
16	Lưu Thị Mỹ Linh	KTSH2 - K58	PGS. TS. Nguyễn Lan Hương	SH - TP.16
17	Nguyễn Hoàng Dung	KTSH2 - K59	PGS. TS. Nguyễn Lan Hương	SH - TP.17
18	Nguyễn Thị Hồng	KTTP - K58	PGS. TS. Lê Thanh Hà	SH - TP.18
19	Nguyễn Thị Huyền	KTSH2 - K59	PGS. TS. Nguyễn Lan Hương	SH - TP.19
20	Trần Duy Anh	KTSH2 - K59	TS. Nguyễn Trường Giang	SH - TP.20
21	Trần Văn Tài	KTTP2 - K59	TS. Nguyễn Trường Giang TS. Nguyễn Đức Trung	SH - TP.21
22	Phan Lại Kim Dung Đào Thị Nguyệt Hà	KTSH - K58 KTSH - K59	TS. Lê Quang Hòa	SH - TP.22
23	Nguyễn Thị Dung	KTSH - K59	PGS. TS. Khuất Hữu Thanh	SH - TP.23
24	Phạm Hương Giang	KTSH - K58	PGS. TS. Trương Quốc Phong	SH - TP.24
25	Lê Văn Hoàng	KTSH1 - K58	PGS. TS. Trương Quốc Phong	SH - TP.25
26	Nguyễn Thị Minh Ngọc	KTSH - K58	PGS. TS. Trương Quốc Phong	SH - TP.26
27	Trần Huyền My	KTSH - K58	TS. Nguyễn Tiến Thành	SH - TP.27
28	Nguyễn Thị Tinh	KTSH2 - K58	PGS. TS. Trương Quốc Phong	SH - TP.28
29	Nguyễn Thị Nhung	KTSH - K58	TS. Phạm Tuấn Anh PGS. TS. Tô Kim Anh	SH - TP.29
30	Lưu Thị Huyền	KTSH - K59	TS. Phạm Tuấn Anh PGS. TS. Tô Kim Anh	SH - TP.30
31	Trần Thị Hương	KTSH - K58	PGS. TS. Tô Kim Anh TS. Phạm Tuấn Anh	SH - TP.31

STT	Họ và tên	Lớp	Giáo viên hướng dẫn	Mã đề tài
32	Nguyễn Thị Chung	KTSH - K58	PGS. TS. Nguyễn La Anh PGS. TS. Tô Kim Anh	SH - TP.32
33	Phạm Đình Vinh Nguyễn Thị Hương Nguyễn Thị Khánh	KTSH1 - K58 KTSH2 - K58 KTSH 2 - K58	PGS. TS. Trần Liên Hà	SH - TP.33
34	Trương Thị Phượng	KTSH - K58	PGS. TS. Trần Liên Hà	SH - TP.34
35	Nguyễn Hà Ngọc Anh	KTSH1 - K60	PGS. TS. Trần Liên Hà GS. Inhwon Hwang (ĐH KH - CN Pohang, Hàn Quốc)	SH - TP.35
36	Vũ Vân Anh	KTSH1 - K58	TS. Đỗ Biện Cương	SH - TP.36

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG CÔNG TRÌNH NCKH CỦA SINH VIÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI NĂM HỌC 2016 - 2017**

TT	Phân ban	Tổng số công trình	Số sinh viên tham gia	Số báo cáo thuyết trình tại hội đồng	Số lượt giáo viên hướng dẫn	Sinh viên khóa						
						K56	K57	K58	K59	K60	K61	K62
1.	Công nghệ thông tin	23	42	10	31		17	9	13	3		
2.	Điện tử	10	34	10	15		12	18	1	3		
3.	Viễn thông	9	27	9	11		15	10	2			
4.	Điện	29	75	9	40		19	45	8	3		
5.	KH&CN Nhiệt - Lạnh	6	9	6	7	1	7	1				
6.	Toán ứng dụng & Tin học	8	12	8	8		11	1				
7.	Vật lý kỹ thuật	20	38	20	28		13	18	7			
8.	KT Hạt nhân và VLMT	8	11	5	9	1	7	3				
9.	KH&KT Vật liệu	27	72	7	37	3	29	28	12			
10.	Công nghệ cơ khí	20	65	12	25		33	27	4	1		
11.	Cơ học kỹ thuật	21	84	14	29		50	31	3			
12.	Cơ khí động lực	17	48	7	27		9	32	7			
13.	Công nghệ hoá hữu cơ	27	67	10	34		35	24	6	2		
14.	Công nghệ hoá vô cơ	19	53	10	20	1	22	23	2	5		
15.	Công nghệ Sinh học	28	37	9	30	1	12	23	1			
16.	Công nghệ Thực phẩm	37	53	9	41	1	28	17	7			
17.	KH&CN Môi trường	25	51	11	30	5	33	13				
18.	Dệt may - Da giày và TT	13	34	8	13		3	6	25			
19.	Kinh tế và Quản lý	6	21	6	6			9	5	5	1	1
20.	Ngoại ngữ	8	25	3	9		1		22	2		
21.	Lý luận chính trị	7	17	7	7				3	6	8	
	Tổng	368	875	190	457	13	356	338	128	30	9	1

PHÂN BAN KỸ THUẬT SINH HỌC

I. DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC

1.	PGS. TS. Nguyễn Văn Cách	<i>Chủ tịch Hội đồng</i>
2.	TS. Nguyễn Trường Giang	<i>Thư ký Hội đồng</i>
3.	PGS. TS. Nguyễn Lan Hương	<i>Ủy viên Hội đồng</i>
4.	PGS. TS. Khuất Hữu Thanh	<i>Ủy viên Hội đồng</i>
5.	TS. Lê Quang Hòa	<i>Ủy viên Hội đồng</i>
6.	TS. Đỗ Biên Cương	<i>Ủy viên Hội đồng</i>
7.	TS. Phạm Tuấn Anh	<i>Ủy viên Hội đồng</i>

II. DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA

STT	Họ và tên	Lớp	Giáo viên hướng dẫn	Mã đề tài
Báo cáo trình bày tại hội đồng				
1	Nguyễn Quế Hoa	KTS.H – K58	TS. Đỗ Biên Cương	SH-TP.01
2	Vũ Thị Hoa	KTS.H – K58	PGS. TS. Nguyễn Lan Hương	SH-TP.02
3	Trần Thị Thu Hoài	KTS.H – K57	TS. Nguyễn Trường Giang	SH-TP.03
4	Dương Thị Hương	KTS.H – K57	TS. Đặng Minh Hiếu	SH-TP.04
5	Nguyễn Văn Minh	KTS.H – K57	PGS. TS. Trần Liên Hà	SH-TP.05
6	Phan Thị Thu Nga Hoàng Trung Doãn	KTS.H – K57 KTS.H – K56	PGS. TS. Trần Liên Hà	SH-TP.06
7	Tạ Văn Sơn Ngô Thu Hằng	KTS.H – K58 KTS.H – K58	TS. Lê Quang Hòa	SH-TP.07
8	Dương Ngọc Sơn	KTS.H – K57	TS. Nguyễn Tiến Thành	SH-TP.08
9	Hoàng Thu Thảo	KTS.H – K58	PGS. TS. Lê Thanh Hà	SH-TP.09
Báo cáo Poster				
10	Cao Thị Ánh Sao Nguyễn Nam Trinh	KTTP – K57 KTS.H – K58	PGS. TS. Lê Thanh Hà	SH-TP.10
11	Phạm Văn Khoa Phạm Văn Khải	KTS.H – K57 KTS.H – K57	PGS. TS. Quán Lê Hà	SH-TP.11
12	Nguyễn Thị Tuyết Mai	KTS.H – K57	PGS. TS. Quán Lê Hà	SH-TP.12
13	Đào Thị Nga	KTS.H – K57	PGS. TS. Nguyễn Lan Hương	SH-TP.13
14	Viên Thị Thúy Phạm Thị Sơn Trà	KTS.H – K58 KTS.H – K58	TS. Nguyễn Trường Giang	SH-TP.14
15	Lương Thị Thùy Lê Thị Hà Tạ Thị Trang	KTS.H – K58 KTS.H – K58 KTS.H – K58	TS. Nguyễn Trường Giang TS. Phạm Hùng Vượng	SH-TP.15

STT	Họ và tên	Lớp	Giáo viên hướng dẫn	Mã đề tài
16	Hoàng Thu Trang	KTS.H – K59	TS. Nguyễn Trường Giang TS. Phạm Hùng Vượng	SH-TP.16
17	Nguyễn Thị Hồng Ngân	KTS.H – K58	TS. Phạm Tuấn Anh	SH-TP.17
18	Mai Ngọc Anh	KTS.H – K58	PGS. TS. Tô Kim Anh	SH-TP.18
19	Nguyễn Thị Nhung	KTS.H – K58	TS. Phạm Tuấn Anh	SH-TP.19
20	Phạm Thị Ly Trần Thanh Hà	KTS.H – K58 KTS.H – K58	TS. Phạm Tuấn Anh	SH-TP.20
21	Phạm Thị Hồng Tâm	KTS.H – K58	PGS. TS. Tô Kim Anh	SH-TP.21
22	Trần Thị Hương	KTS.H – K58	PGS. TS. Tô Kim Anh	SH-TP.22
23	Nguyễn Thị Thúy Ngân	KTS.H – K58	TS. Đặng Minh Hiếu	SH-TP.23
24	Cao Đình Hoàng Nguyễn Thị Hưng	KTS.H – K57 KTS.H – K58	PGS. TS. Trần Liên Hà	SH-TP.24
25	Vũ Thị Phương Thủy	KTS.H – K58	TS. Đỗ Biên Cương	SH-TP.25
26	Nguyễn Thị Tình	KTS.H – K58	PGS. TS. Trương Quốc Phong	SH-TP.26
27	Lê Thị Giang	KTS.H – K57	TS. Nguyễn Tiến Thành	SH-TP.27
28	Nguyễn Thị Linh	KTS.H – K58	PGS. TS. Trần Liên Hà	SH-TP.65